

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Nội dung các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

Stt	Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí Đạt/ Không đạt
<b>1</b>	<b>Mức độ đáp ứng số lượng mẫu, chỉ tiêu phân tích, xét nghiệm</b>	
1.1	<p>- Phạm vi và nội dung cung cấp theo yêu cầu tại Khoản 3.2, Mục 3, Chương V. Yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT.</p> <p>- Lấy tối thiểu 20 mẫu/ngày.</p> <p>- Đáp ứng trường hợp khẩn cấp, lấy mẫu tại vị trí chỉ định trong vòng 02 tiếng từ khi nhận được thông báo.</p> <p>- Các mẫu nước sau khi được nhà thầu hoàn thành công việc lấy mẫu phải được Chủ đầu tư và Nhân sự lấy mẫu tại hiện trường ký xác nhận, niêm phong tại hiện trường trước khi đưa lên phương tiện để vận chuyển và bảo quản</p>	<p>Có đề xuất đầy đủ và đáp ứng các nội dung theo yêu cầu</p> <p>Đạt</p> <p>Đề xuất không đầy đủ và không đáp ứng các nội dung theo yêu cầu</p> <p>Không đạt</p>
1.2	Các thông số/chỉ tiêu xét nghiệm mẫu nước sinh hoạt theo yêu cầu của E-HSMT	<p>Tất cả các thông số/chỉ tiêu xét nghiệm mẫu nước sinh hoạt phải được thực hiện tại phòng thử nghiệm đạt tiêu chuẩn ISO 17025:2017 và phương pháp phân tích đối với từng chỉ tiêu chất lượng nước phải tuân thủ theo Phụ lục 01 của Quy chuẩn QCVN 01-1:2024/BYT (Chấp nhận các phương pháp theo Tiêu chuẩn Việt Nam hoặc Tiêu chuẩn Quốc tế tương đương</p> <p>Đạt</p>

Stt	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí Đạt/ Không đạt
		hoặc cao hơn và phải kèm theo hồ sơ để chứng minh)	
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
<b>2</b>	<b>Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện</b>		
2.1	Năng lực phòng xét nghiệm	Phòng xét nghiệm phải có Công nhận đạt ISO/IEC 17025:2017 còn hiệu lực và các quy định hiện hành khác về hoạt động thử nghiệm (kèm theo các tài liệu để chứng minh)	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
2.2	Phương pháp lấy mẫu và phân tích mẫu	Phương pháp lấy mẫu và phân tích nằm trong bảng Phụ lục 01 của Quy chuẩn QCVN 01-1:2024/BYT hoặc các phương pháp được công nhận VILAS theo Tiêu chuẩn Việt Nam hoặc Tiêu chuẩn Quốc tế tương đương hoặc cao hơn và phải có hồ sơ chứng minh	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
2.3	An toàn lao động, về trang bị bảo hộ lao động, trang thiết bị dụng cụ cần thiết để lấy mẫu nước tại các địa điểm yêu cầu	Có cam kết đáp ứng đầy đủ về An toàn lao động, về trang bị bảo hộ lao động, trang thiết bị dụng cụ cần thiết để lấy mẫu nước tại các địa điểm yêu cầu theo yêu cầu của E-HSMT	Đạt
		Không đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu E-HSMT	Không đạt
<b>3</b>	<b>Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện</b>		

Stt	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí Đạt/ Không đạt
<b>pháp tổ chức cung cấp dịch vụ</b>			
3.1	Kế hoạch thực hiện	Có kế hoạch thực hiện gói thầu: Quy trình lấy mẫu, bảo quản mẫu, vận chuyển mẫu và trả kết quả xét nghiệm	Đạt
		Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên	Không đạt
3.2	Nhà thầu có trách nhiệm lưu mẫu nước sinh hoạt của bên mời thầu tối thiểu là 10 ngày (đối với những chỉ tiêu có điều kiện bảo quản phù hợp), kể từ ngày hai bên ký biên bản giao nhận kết quả xét nghiệm mẫu nước sinh hoạt. Chịu trách nhiệm về chất lượng kết quả xét nghiệm mẫu nước sinh hoạt cho Chủ đầu tư trước các cơ quan có thẩm quyền của nhà nước.	Có cam kết đáp ứng yêu cầu	Đạt
		Không có cam kết hoặc có nhưng không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
3.3	Tiến độ cung cấp kết quả xét nghiệm	<p>Có bảng tiến độ cung cấp kết quả xét nghiệm hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả Phiếu kết quả trong 15 ngày kể từ ngày bàn giao mẫu.</li> <li>- Các kết quả Vi sinh không đạt theo QCVN 01-1:2024/BYT phải được thông báo ngay trong ngày đọc kết quả.</li> <li>- Đáp ứng trường hợp khẩn cấp, trả kết quả ngay trong thời gian tối thiểu của phương pháp phân tích tiêu chuẩn.</li> </ul>	Đạt

Stt	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí Đạt/ Không đạt
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian giao/nhận mẫu bao gồm cả thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, ngày nghỉ.</li> <li>- Trả kết quả phân tích gốc trên máy kèm phiếu kết quả.</li> </ul>	
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
3.4	Biện pháp bảo quản mẫu và xét nghiệm mẫu phù hợp với tiến độ thực hiện và tình hình thực tế tại khu vực (thời tiết, địa hình)	Có nội dung mô tả chi tiết phù hợp với tiến độ thực hiện gói thầu và tình hình thực tế khu vực (thời tiết, địa hình)	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
<b>4</b>	<b>Tiến độ thực hiện gói thầu</b>		
	Tiến độ thực hiện gói thầu	Tổng thời gian thực hiện ≤ 90 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	Đạt
		Không đề xuất hoặc đề xuất không phù hợp theo yêu cầu	Không đạt
<b>5</b>	<b>Các yêu cầu khác</b>		
	Các yêu cầu khác đối với gói thầu tại Khoản 3.4, Mục 3, Chương V. Yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT	Có cam kết đầy đủ và đáp ứng các nội dung yêu cầu	Đạt
		Không có cam kết hoặc có nhưng không đầy đủ và không đáp ứng các nội dung yêu cầu	Không đạt
<b>6</b>	<b>Uy tín nhà thầu</b>		
	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP. <i>* Đánh giá căn cứ vào Văn bản cam kết của nhà thầu (nhà thầu chịu trách nhiệm với tính chính xác của các thông tin cam kết, trường hợp Chủ đầu tư có bằng chứng phát hiện nhà thầu cam kết không đúng thì sẽ bị xử lý theo quy định tại khoản 4 Điều 16 Luật Đấu thầu 2023). * Trường hợp nhà thầu không có cam kết và Chủ đầu tư có bằng chứng chứng minh nhà thầu có hợp đồng vi phạm do</i>	Không có hợp đồng nào vi phạm do lỗi của nhà thầu.	Đạt
		Có ít nhất 01 hợp đồng vi phạm do lỗi của nhà thầu.	Không đạt

Stt	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí Đạt/ Không đạt
	<i>lỗi của nhà thầu thì E-HSDT sẽ được đánh giá là không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật.</i>		
<b>KẾT LUẬN</b>	<b>Tất cả các tiêu chí từ 1-:-6 được xác định là đạt.</b>		<b>ĐẠT</b>
	<b>Có ít nhất 1 trong các tiêu chí từ 1-:-7 được xác định là không đạt</b>		<b>KHÔNG ĐẠT</b>

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.